

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28 /2025/DS-ST
Ngày 18-9-2025
“V/v tranh chấp hợp đồng
vay tài sản”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Đình Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Hữu Tỷ và bà Nguyễn Thị Văn

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Trà My – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Lâm Đồng tham gia phiên toà: Bà Lang Thị Tổ - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 6 - Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 11/2025/TLST-DS, ngày 05-02-2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2025/QĐXXST-DT ngày 06-8-2025; Quyết định hoãn phiên toà số: 26/2025/QĐST-DS, ngày 05 tháng 9 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hồ Thị T, sinh năm 1993; địa chỉ: Bon S, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (nay là xã Q, tỉnh Lâm Đồng), có mặt.

- Bị đơn: Anh Trần Quang K, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (nay là xã Q, tỉnh Lâm Đồng), vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Hồ Thị T trình bày:

Do có mối quan hệ quen biết nên ngày 02-4-2022 chị T cho anh Trần Quang K vay số tiền 55.000.000 đồng, hẹn trong thời hạn 55 ngày kể từ ngày vay sẽ trả cho chị T. Việc vay tiền các bên có thỏa thuận lãi suất bằng miệng là 20%/năm, không ghi lãi suất trong giấy mượn tiền.

Sau khi mượn tiền, anh K không thực hiện đúng cam kết, anh K mới trả cho chị T số tiền 35.000.000 đồng tiền gốc, việc trả tiền thành nhiều lần nhưng chị T chỉ nhớ lần trả tiền gần đây nhất là ngày 07-4-2024, còn các lần khác chị T không nhớ.

Nay chị T khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc anh K trả 20.000.000 đồng tiền gốc; đối với tiền lãi chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án mặc dù đã được Tòa án tiến hành tổng đạt văn bản tố tụng nhưng bị đơn anh Trần Quang K không tham gia các buổi làm việc, phiên họp tại Tòa án nên không ghi nhận được ý kiến của anh K.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Hồ Thị T giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, buộc bị đơn anh Trần Quang K phải trả số tiền gốc 20.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đúng quy định của pháp luật, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn chưa chấp hành theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn anh Trần Quang K thanh toán cho chị T số tiền gốc 20.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về thẩm quyền giải quyết vụ án và quan hệ pháp luật tranh chấp:*

Nguyên đơn chị Hồ Thị T khởi kiện yêu cầu anh Trần Quang K, trú tại Thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (nay là xã Q, tỉnh Lâm Đồng) trả số tiền gốc đã vay 20.000.000 đồng, bị đơn cư trú tại địa bàn xã Q. Vì vậy, tranh chấp giữa các đương sự là “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Lâm Đồng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận định:*

[2.1] Căn cứ giấy mượn tiền đề ngày 02-4-2022 (có chữ ký và họ tên Trần Quang K ký tên ở mục người mượn tiền) do nguyên đơn cung cấp thể hiện ngày 02-

4-2022 chị T cho anh K vay số tiền 55.000.000 đồng; thời hạn vay là 55 ngày kể từ ngày vay.

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án chị T xác nhận từ khi vay đến nay anh K không thực hiện đúng cam kết như giấy mượn tiền; anh K mới trả cho chị T số tiền gốc 35.000.000 đồng và tiền lãi 20.000.000đ; việc trả tiền được chị T là trả tiền thành nhiều lần nhưng chị không nhớ cụ thể từng lần, chỉ nhớ gần đây nhất là ngày 07-4-2024 trả số tiền gốc là 20.000.000 đồng; số tiền gốc còn lại chưa thanh toán là 20.000.000 đồng.

Xét thấy lời trình bày và chứng cứ do chị Hồ Thị T cung cấp là phù hợp; có căn cứ để Hội đồng xét xử xác định anh K có vay của chị T số tiền 55.000.000 đồng; anh K đã thanh toán cho chị T số tiền 35.000.000 đồng (việc thanh toán thành nhiều lần) nên chị T khởi kiện yêu cầu anh K thanh toán số tiền còn lại chưa thanh toán là 20.000.000 đồng là có căn cứ chấp nhận.

[2.2] Đối với anh Trần Quang K mặc dù đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn cố tình vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh K không tham gia các buổi làm việc theo triệu tập của Tòa án nên không cung cấp chứng cứ chứng minh và trình bày ý kiến phản bác lại đối với yêu cầu của nguyên đơn nên anh K phải chịu hậu quả của việc không đưa ra được chứng cứ chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định tại khoản 4 Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2.3] Từ những phân tích nêu trên có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hồ Thị T, buộc bị đơn anh Trần Quang K phải thanh toán cho chị T số tiền 20.000.000 đồng.

[3]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Lâm Đồng tại phiên tòa là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[4]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hồ Thị T.

Buộc anh Trần Quang K phải thanh toán cho chị Hồ Thị T số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí: Buộc anh Trần Quang K phải chịu **1.000.000** đồng (*Một triệu đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị Hồ Thị T số tiền 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0008734 ngày 05-02-2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng).

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành 5 án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b, và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 6 - Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 6 - Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Phạm Đình Hưng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quốc Vụ

